

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 96/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lâm Hà, ngày 30 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 430; Điều 440; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 132/2021/TLST - DS ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: vợ chồng ông **Phạm Quốc A**, sinh năm 1964

Bà **Mai Thị Xuân B**, sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn M, xã T, huyện H, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: vợ chồng ông **Lê Xuân C**, sinh năm 1952

Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: thôn N, xã P, huyện H, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Lê Xuân C, bà Nguyễn Thị D nhận trả cho vợ chồng ông Phạm Quốc A, bà Mai Thị Xuân B số tiền nợ gốc là 164.000.000đ, số tiền lãi là 100.000.000đ, số tiền trị giá 2.000kg cà phê nhân khô loại cà phê robusta là 76.000.000đ (2000kg x 38.000đ/kg), cộng chung là: 340.000.000đ (Ba trăm bốn mươi triệu đồng). Vợ chồng ông A, bà B đồng ý.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí:

Vợ chồng ông Lê Xuân C, bà Nguyễn Thị D là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí theo quy định nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho vợ chồng ông C, bà D.

Hoàn trả vợ chồng ông Phạm Quốc A, bà Mai Thị Xuân B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.275.000đ (Bảy triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0015784 ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Trung Kiên